

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22 /2020/HS-ST
Ngày 17 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN - TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Đền
Ông Nguyễn Hữu Em

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Kim Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Tốt - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 04/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Văn Đ**, sinh năm 1984 tại huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Viên chức; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là Trịnh Văn P, sinh năm 1953 và mẹ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1954; có vợ tên Trần Thị D, sinh năm 1987 và có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

- Bị hại: Ông Trần Văn N, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn B, sinh năm 1953. Nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 08/3/2020, ông Nguyễn Văn Dân có tổ chức nhậu tại nhà bà Nguyễn Thị U thuộc ấp N, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu cùng Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Phước (cha Đ). Đến khoảng 16 giờ, có ông Trần Văn N đến nhậu chung, khi ông N nhậu được 01 lon bia thì ông Phước đi về. Lúc này, ông N đi về nhà mình ngang sông nhà bà U, bắt 01 con gà đem qua nhờ bà U làm thịt để nhậu. Đến khoảng 17 giờ, có Phạm Thanh X cháu bà U ở Sóc Trăng về chơi, rồi cùng vào nhậu chung với ông Dân,

ông N và Đ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, X ra phía sau bếp nhà bà U làm môi nhậu, còn lại tiếp tục ngồi nhậu. Trong lúc nhậu, Đ hỏi ông N “Cậu họ gì?”, ông N trả lời “Mày ở đây mà không biết tao họ gì sao?”, Đ hỏi tiếp “Không biết mới hỏi”, ông N trả lời “Họ Trần”, Đ hỏi tiếp “Trần gì?”, ông N nói “Trần Văn N chứ Trần gì mà” thì Đ nói “Trần Văn N là con Trần Văn Phường phải không?”, lúc này ông N nói “Mày nhỏ mà nói chuyện mất dạy, tao không nhậu với mày nữa, tao đi về”. Vừa nói xong ông N bước ra đi về, khi cách bàn nhậu khoảng 01 mét thì Đ cũng bước ra đi về hướng ông N, khi cách ông N khoảng 0,5 mét, lúc này ông N đứng hướng mặt về hướng cửa chính nhà bà U, Đ đứng phía bên phải của ông N dùng tay phải nắm lại đánh trúng vào mặt bên phải của ông N 01 cái làm ông N té ngã xuống nền gạch ở hành lang nhà bà U gây thương tích. Sau đó, Đ bỏ về nhà cha ruột của Đ gần đó. Còn ông N được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện Hồng Dân điều trị, do thương tích nặng nên chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ điều trị thương tích. Sự việc xảy ra được bà Nguyễn Thị U trình báo Công an.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 112/Tgt ngày 30/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Một sẹo mổ vùng trán – đỉnh – thái dương trái. Tỷ lệ 02%.
 - Hai sẹo mổ dẫn lưu ở đỉnh phải. Tỷ lệ 02%.
 - Một vết mổ để đặt ống dẫn lưu ở vùng bụng. Tỷ lệ 01 %.
 - Một vết mổ mở khí quản. Tỷ lệ 01%.
 - Khuyết sọ đáy phập phồng vùng trán – đỉnh – thái dương trái, đường kính 14,5 cm. Tỷ lệ 41%. Cơ chế hình thành thương tích do vật tày tác động từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.
 - Khuyết sọ đáy phập phồng vùng đỉnh phải, đường kính 03 cm. Tỷ lệ 26%.
 - Máu tụ dưới màng cứng vùng trán – thái dương trái – đã phẫu thuật lấy máu tụ, không còn hình ảnh tổn thương trên chuẩn đoán hình ảnh. Tỷ lệ 08%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tày tác động từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.
 - Dập trán – thái dương trái, đã qua phẫu thuật xử trí không còn hình ảnh tổn thương trên chuẩn đoán hình ảnh. Tỷ lệ 11%. Cơ chế hình thành thương tích do vật tày tác động từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.
 - Xuất huyết dưới nhện vùng trán – thái dương trái đã điều trị không còn tổn thương trên chuẩn đoán hình ảnh. Tỷ lệ 08%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tày tác động từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.
 - Di chứng liệt nửa người phải mức độ nhẹ. Tỷ lệ 36%.
 - Một dị vật ở bên phải não thất (ống dẫn lưu dịch não tủy từ bên phải não thất xuống phúc mạc). Tỷ lệ 21%.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 84%.

Tại Cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 28/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Trịnh Văn Đ về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; b, s khoản 1,2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Đ từ 06 đến 07 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại, buộc bị cáo phải bồi thường các khoản tiền cho bị hại là 165.000.000đ, trừ với số tiền bị cáo đã khắc phục 50.000.000đ, bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 115.000.000đ. Ngoài ra còn đề nghị về án phí.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định pháp luật, yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền chi phí đến ngày hôm nay là 165.000.000đ, đã nhận 50.000.000đ nên yêu cầu bồi thường tiếp số tiền 115.000.000đ.

Bị cáo xác định trong quá trình điều tra không bị ép cung hay hướng dẫn khai không đúng, việc điều tra truy tố và xét xử bị cáo tại phiên tòa hôm nay là không bị oan nên yêu cầu có mức án thấp nhất, dưới khung hình phạt để yên tâm cải tạo, sớm trở về gia đình, đồng ý bồi thường cho phía bị hại như phía bị hại yêu cầu, cụ thể đồng ý bồi thường tiếp số tiền 115.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, nên hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như lời khai bị hại, kết luận giám định nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 08/3/2020, ông Nguyễn Văn Dân có tổ chức uống rượu tại nhà bà Nguyễn Thị U thuộc ấp N, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu cùng Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Phước (cha bị cáo Đ). Đến khoảng 16 giờ, có ông Trần Văn N đến cùng tham gia. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo Đ hỏi ông N “Cậu họ gì?”, ông N trả lời “Mày ở đây mà không biết tao họ gì sao?”, Đ hỏi tiếp “Không biết mới hỏi”, ông N trả lời “Họ Trần”, Đ hỏi tiếp “Trần gì?”, ông N nói “Trần Văn N chứ Trần gì mậy” thì Đ nói “Trần Văn N là con Trần Văn Phường phải không?”, lúc này ông N nói “Mày nhỏ mà nói chuyện mất dạy, tao không nhậu với mày nữa, tao đi về”. Vừa nói xong ông N bước ra đi về, khi đi

khoảng 01 mét thì bị cáo Đ cũng bước ra đi về hướng ông N, khi cách ông N khoảng 0,5 mét, lúc này ông N đứng hướng mặt về hướng cửa chính nhà bà U, bị cáo Đ đứng phía bên phải của ông N dùng tay phải nắm lại đánh trúng vào mặt bên phải của ông N 01 cái làm ông N té ngã xuống nền gạch ở hành lang nhà bà U gây thương tích. Qua giám định, ông N bị chảy máu dưới màng cứng, dập não trán, thái dương trái, xuất huyết dưới nhện, tổn hại sức khỏe 84%.

[3] Hành vi dùng tay đánh vào mặt ông N, làm cho ông N té xuống đất gây tổn hại sức khỏe do bị cáo thực hiện nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong lúc nói chuyện nhưng bị cáo đánh bị hại với thương tích 84% nên phạm vào tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt cho các bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhất thời phạm tội, khắc phục một phần thiệt hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có cha ruột, ông nội, bà nội được tặng huân, huy chương kháng chiến, dì ruột được truy tặng là liệt sĩ nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm, bị hại và đại diện theo ủy quyền của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản tiền là 165.000.000đ, đối trừ với số tiền bị cáo đã khắc phục 50.000.000đ, bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 115.000.000đ. Bị cáo, đồng ý bồi số tiền theo yêu cầu của phía người bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Buộc bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 115.000.000đ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 5.750.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Như đã phân tích, đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt, án phí đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn Đ phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Đ 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 584; Điều 590 Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Trịnh Văn Đ và ông Trần Văn N. Buộc bị cáo Trịnh Văn Đ bồi thường tiếp cho ông Trần Văn N số tiền 115.000.000đ (một trăm mười lăm triệu đồng).

4. Về án phí: Áp dụng các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trịnh Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.750.000đ (năm triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an Huyện Hồng Dân;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát tỉnh Bạc Liêu
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân;
- Công an xã, phường;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Thi hành án hình sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Cao Văn Tám

